

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 258/2020/HS-PT
Ngày 25-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Thẩm phán: Ông Y Thông Kbuôr

Bà Lưu Thị Thu Hường

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thành - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 243/2020/HSPT ngày 18/8/2020, đối với bị cáo Y L Byă do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2020/HS-ST ngày 07 tháng 7 năm 2020, của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Y L Byă, sinh năm 2000, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Buôn K, xã T, huyện P, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Ê đê; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Y P Niê (Đã chết) và con bà H Y Byă; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/3/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Hữu H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: Số 39 L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và gửi Bản luận cứ bào chữa).

- Bị hại: Ông Y T Byă, sinh năm 1965 (Chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà H L Byă, sinh năm: 1954 (Chị ruột của bị hại)

2. Ông Y P Byă, sinh năm: 1960 (Anh ruột của bị hại)

3. Bà H B Byă, sinh năm: 1970 (Em ruột của bị hại)

4. Ông Y B Byă, sinh năm: 1973 (Em ruột của bị hại)

5. Ông Y T1 Byă, sinh năm: 1978 (Em ruột của bị hại)

6. Ông Y Th Byă, sinh năm 1984 (Em ruột của bị hại)

Cùng trú tại: Buôn K, xã T, huyện P, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền của bà H L Byă, ông Y P Byă, bà H B Byă, ông Y B Byă và ông Y T1 Byă: Ông Y Th Byă (Vắng mặt).

Trú tại: Buôn K, xã T, huyện P, tỉnh Đắk Lắk.

- Người phiên dịch: Ông Y T2 Bkrông (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 26/01/2020, (Mùng 02 tết năm Giáp Tý), Y L Byă điều khiển xe mô tô biển số 47M1 - 745.57 xuất phát từ nhà ở Buôn K, xã T đến ngã ba xã T, huyện P chơi (theo đường liên thôn hướng thôn 5, xã T đi buôn N, xã T). Y L Byă điều khiển xe với tốc độ khoảng 50 - 55km/giờ, đến khoảng 00 giờ 15 phút, khi đi đến đoạn đường liên thôn thuộc Buôn K, xã T, huyện P, do thiếu chú ý quan sát nên đã va chạm với ông Y T Byă đang đứng bên phải đường, người cúi xuống (đầu hướng về phía bên trái đường, gót chân và mông hướng về phía bên phải đường). Hậu quả làm ông Y T tử vong.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông nằm trên đoạn đường thẳng tại đường liên thôn thuộc Buôn K, xã T, huyện P, tỉnh Đắk Lắk. Mặt đường rộng 3 mét, được trải bê tông xi măng, tương đối bằng phẳng. Đoạn đường không có vạch sơn phân chia lòng đường, không có lề đường, không có biển báo hiệu đường bộ, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn, không có hệ thống đèn chiếu sáng công cộng.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, các dấu vết để lại trên phương tiện, xác định: Vị trí va chạm đầu tiên tại điểm tương ứng với mặt đường nằm ở phần đường bên phải theo hướng thôn 5, xã T đi buôn N, xã T. Đo từ điểm va chạm đầu tiên đến mép đường bên phải theo hướng thôn 5, xã T đi Buôn N, xã T là 0,8 mét.

Tại bản kết luận pháp y trên hồ sơ số 80/GĐHS, ngày 24/02/2020, của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Y T Byă là do ngưng hô hấp, tuần hoàn do chấn thương sọ não nặng/Đa chấn thương nặng do tai nạn giao thông.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2020/HS-ST ngày 07 tháng 7 năm 2020, của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 48; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Căn cứ vào các Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 591 Bộ luật dân sự.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Y L Byă phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Bị cáo Y L Byă 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử lý về trách nhiệm dân sự, vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 17/7/2020, bị cáo Y L Byă có đơn kháng cáo với nội dung xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Y L Byă vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án đã nêu.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Y L Byă phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Xét mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Y L Byă 01 năm tù là phù hợp. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 20.000.000 đồng để khắc phục hậu quả và đã được gia đình người bị hại bãi nại. Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe.

Từ những phân tích trên đề nghị HĐXX: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Y L Byă ; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2020/HS-ST ngày 07 tháng 7 năm 2020, của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Y L Byă 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Thời gian thử thách là 02 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Người bào chữa cho bị cáo ông Nguyễn Hữu H, trình bày lời bào chữa: Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng nhằm khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra, đã được gia đình người bị hại làm đơn xin bãi nại. Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Bị cáo xuất thân từ người dân lao động và là lao động chính trong gia đình. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự để giảm hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 26/01/2020, Y L Byă điều khiển xe mô tô biển số 47M1 - 745.57, với tốc độ khoảng 50 - 55km/giờ, khi đi đến đoạn đường liên thôn thuộc Buôn K, xã T, huyện P, do thiếu chú ý quan sát nên đã va chạm với ông Y T Byă đang đứng bên phải đường, người cúi xuống (đầu hướng về phía bên trái đường, gót chân và mông hướng về phía bên phải đường). Hậu quả làm ông Y T tử vong. Như vậy, Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Y L Byă về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Y L Byă xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Mức hình phạt 01 năm tù mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi gây tai nạn bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người hại số tiền 20.000.000 đồng để khắc phục hậu quả và đã được gia đình người bị hại bãi nại và không yêu cầu gì. Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe.

Từ những phân tích trên HĐXX xét thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Y L Byă, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do được chấp nhận đơn kháng cáo nên bị cáo Y L Byă không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Y L Byă ; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2020/HS-ST ngày 07 tháng 7 năm 2020, của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

[2] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Y L Byă 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Thời gian thử thách là 02 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Y L Byă cho UBND xã T, huyện P, tỉnh Đắk Lắk giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Y L Byă không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Văn phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Pắc;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Công an huyện Krông Pắc;
- Chi cục T.H.A.DS huyện P;;
- Cơ quan T.H.A HS Công an huyện P;
- UBND xã T, huyện P;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hằng